

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022**

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, Công văn số 298/TTCT-KHTH ngày 04/3/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác quý I năm 2022; qua xem xét kết quả tổng hợp, tham mưu của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 209/TTT-P3 ngày 17/3/2022, UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

**1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN**

Trong quý I năm 2022, UBND tỉnh Khánh Hòa đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN), cụ thể: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị...; đồng thời, đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về PCTN năm 2022 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, nhất là tập trung đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án về tham nhũng, cụ thể:

- Kế hoạch số 642/KH-UBND ngày 19/01/2022 về thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 04/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Kế hoạch số 855/KH-UBND ngày 25/01/2022 về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2022.

- Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 ban hành Kế hoạch công tác PCTN năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 1482/UBND-NC ngày 21/02/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và đấu tranh PCTN.

- Công văn số 2190/UBND-NC ngày 15/3/2022 về việc chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong tỉnh đã ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN năm 2022 tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo đúng các yêu cầu, mục tiêu đề ra. Qua đó, công tác PCTN được triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCTN của cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân; góp phần ngăn chặn và hạn chế hành vi vi phạm pháp luật, giữ vững ổn định tình hình an ninh - chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

## **1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh tại Công văn số 461/VPCP-NC ngày 18/02/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Hội nghị về công tác giám định, định giá tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, UBND tỉnh đã có Công văn số 76/UBND-NC ngày 04/3/2022 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai thực hiện.

## **1.3. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch công tác PCTN năm 2022 trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh*), theo đó: UBND tỉnh đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh gắn với việc phát huy dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống của Nhân dân và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

Triển khai thực hiện chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức 27 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với

1.323 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia; nội dung tuyên truyền, phổ biến trọng tâm là: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*, các văn bản pháp luật liên quan như Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân...

Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể như: Bổ sung, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN vào Tủ sách pháp luật; đăng tải, tuyên truyền các nội dung liên quan đến PCTN trên Trang Thông tin điện tử và mạng nội bộ của cơ quan, đơn vị; tổ chức tuyên truyền thông qua ngày Pháp luật; niêm yết văn bản công khai tại trụ sở cơ quan; sao gửi văn bản pháp luật đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị và người dân tại các địa bàn dân cư; trong hoạt động chuyên môn, nhất là các hoạt động như cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra, thanh tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; thực hiện tuyên truyền qua đài truyền thanh, xây dựng pa-nô, áp-phích...

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

### **2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch, nhất là trong các lĩnh vực: Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*tăng cường công khai, minh bạch trong các khâu quy hoạch, thu hồi, bồi thường, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất...*); kiểm soát chặt chẽ việc thu, chi ngân sách; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai; công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách (*sau khi có quyết định giao dự toán thực hiện nhiệm vụ thu, chi năm 2022, các cơ quan, đơn vị địa phương thực hiện công khai, minh bạch về tài chính ngân sách theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; việc đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản công được công khai trên hệ thống đấu thầu quốc gia*); công tác tổ chức cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa có 26 cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch. Qua công tác kiểm tra đã phát hiện và kịp thời chấn chỉnh một số thiếu sót, hạn chế của đơn vị.

### **2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Trong kỳ báo cáo, HĐND tỉnh đã ban hành 02 nghị quyết và UBND tỉnh đã ban hành 01 quyết định có liên quan đến chế độ, định mức, chính sách, cụ thể:

- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh quy định mức vốn trích từ ngân sách nhà nước để thành lập, bổ sung cho Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

- Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các quy định về dự toán, quyết toán; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ và các định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định hiện hành.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa có 05 cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Qua kiểm tra chưa phát hiện sai phạm.

### **2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn**

#### ***a) Việc thực hiện quy tắc ứng xử***

UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ *ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước*; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ *về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp*; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ *ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương*; kết hợp với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; xây dựng và kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa có 12 đơn vị được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ. Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử lý kỷ luật đối với 01 trường hợp vi phạm tại thành phố Cam Ranh, cụ thể: Ông Nguyễn Anh Vũ, Chỉ huy trưởng Quân sự phường Cam Lộ đã có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 9 Luật Cán bộ công chức năm 2008 về nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Chủ tịch UBND thành phố Cam Ranh đã ban hành Quyết định số 8476/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về việc thi hành kỷ luật với hình thức “Khiển trách” đối với ông Nguyễn Anh Vũ.

#### ***b) Việc tặng quà và nhận quà tặng***

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 và Chỉ thị số 26/2006/CT-TTg ngày 01/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định.

Thực hiện Công văn số 100/TTCP-C.IV ngày 18/01/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Nhâm Dần, UBND tỉnh đã có Công văn số 836/UBND-NC ngày 24/01/2021 yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, chấp hành nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, các nội dung có liên quan nêu tại Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; theo dõi, nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật đối với những trường hợp tặng quà, nhận quà, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Ngày 08/02/2022, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có Công văn số 1080/UBND-NC báo cáo Thanh tra Chính phủ về kết quả thực hiện.

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa chưa phát hiện sai phạm trong việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định.

#### **2.4. Kết quả chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Mục 4 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và Chương V Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa có 08 đơn vị đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 33 trường hợp, cụ thể: Sở Giao thông vận tải: 04; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 07; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 10; Sở Thông tin và Truyền thông: 02; Sở Xây dựng: 04; Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa: 01; Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Nha Trang: 03; Trường Đại học Khánh Hòa: 02.

#### **2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC), ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt**

##### **a) Thực hiện cải cách hành chính (CCHC)**

UBND tỉnh Khánh Hòa tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc của các sở, ngành, địa phương; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết kịp thời các công việc của người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Quyết định số 4782/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

- Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã đã ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác CCHC năm 2022 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ngày 11/01/2022, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 107/QĐ-UBND về việc phê duyệt, công bố Chỉ số và xếp hạng kết quả cải cách hành chính năm 2021, với kết quả xếp hạng như sau: Tốt: 30 đơn vị; Khá: 13 đơn vị; Trung bình: 01 đơn vị; Yếu: Không có.

#### ***b) Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt***

Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, trực tuyến hóa đối với công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp; qua đó, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025, ngày 31/12/2021, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có Quyết định số 5019/QĐ-UBND ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025; qua đó, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế với mức tăng trưởng cao, đưa việc sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong xã hội thành thói quen của người dân ở khu vực đô thị và từng bước phát triển ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; giảm chi phí xã hội liên quan đến tiền mặt; góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm kinh tế.

Ngày 02/3/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 632/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục thủ tục hành chính cho phép nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thực hiện bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

#### **2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn**

Thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ

chức, đơn vị và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 12174/UBND-NC ngày 30/11/2021 về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021 trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập đã triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập, nộp bản kê khai và báo cáo kết quả công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Đồng thời, UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021 trên địa bàn tỉnh, tham mưu, trình UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

#### **3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tự kiểm tra nội bộ đối với các lĩnh vực hoạt động tại cơ quan, đơn vị; qua đó, đã chấn chỉnh, xử lý kịp thời những tồn tại, thiếu sót.

Trong kỳ báo cáo, qua công tác tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

#### **3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; trong đó, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng, lãng phí như: Quản lý, sử dụng tài chính công; quy hoạch đất đai (*nhất là quy hoạch sử dụng đất*); đấu thầu, đấu giá, mua sắm tài sản công, lựa chọn nhà đầu tư, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; các lĩnh vực, vấn đề nổi cộm mà dư luận xã hội quan tâm, bức xúc như: lĩnh vực giáo dục; y tế; mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống Covid-19... để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng chủ trương, chính sách để tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện Công văn số 71/TTCP-KHTH ngày 14/01/2022, Hướng dẫn số 68/HD-TTTP ngày 14/01/2022, Công văn số 225/TTCP-VIII ngày 18/02/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc đôn đốc, hướng dẫn thanh tra mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống Covid-19, UBND tỉnh Khánh Hòa đã các có Công văn: Số 947/UBND-NC ngày 27/01/2022 và số 1352/UBND-NC ngày 17/02/2022 giao Thanh tra tỉnh triển khai thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phục vụ phòng, chống dịch Covid-19. Hiện nay, Đoàn thanh tra đang khẩn trương hoàn thành kết luận thanh tra, đảm bảo tiến độ theo đúng chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

Trong kỳ báo cáo, qua công tác thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

### **3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

### **3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (qua việc tiếp nhận, quản lý, xử lý thông tin qua đường dây nóng về chi phí không chính thức)**

Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin qua đường dây nóng về chi phí không chính thức (*ban kèm theo Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh*), theo đó: Quy định việc cung cấp thông tin, tố cáo và tiếp nhận, quản lý, xử lý thông tin qua đường dây nóng về chi phí không chính thức (*những thông tin phản ánh về hành vi đòi hỏi, vòi vĩnh chi phí bồi dưỡng; thu các loại phí không đúng quy định khi tiếp nhận và giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh*) để phục vụ công tác PCTN.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa không có trường hợp cung cấp thông tin qua đường dây nóng và hộp thư điện tử về thông tin phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, gây phiền hà, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp nhận và giải quyết công việc.

### **3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng**

#### **a) Công tác điều tra**

Trong kỳ báo cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện và Công an tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành điều tra 07 vụ/08 bị can.

(Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN kèm theo Báo cáo này).

#### **b) Công tác truy tố**

Thụ lý mới và đang giải quyết: 02 vụ/02 bị can, gồm:

- Vụ án Nguyễn Xuân Hiếu về tội “Tham ô tài sản” xảy ra tại Công ty Kim Môn (01 vụ/01 bị can).

- Vụ án Trương Minh Hoàng về tội “Tham ô tài sản” xảy ra tại nhà xe Huỳnh Gia, địa chỉ 18B Nguyễn Chánh, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang (01 vụ/ 01 bị can).

#### **c) Công tác xét xử**

\* **Tòa án nhân dân cấp huyện:** Thụ lý sơ thẩm 03 vụ/03 bị cáo, gồm:

- Vụ Đinh Văn Huân xảy ra tại Công ty Cổ phần bê tông Nam Đại Sơn Nha Trang: Ngày 21/02/2022, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tuyên phạt bị cáo Đinh Văn Huân 08 năm 06 tháng tù về tội “Tham ô tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

- Vụ Lương Lê Ngọc Thạch xảy ra tại khách sạn Vinpearl Resort & Spa Nha Trang Bay: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tuyên phạt bị cáo Lương Lê

Ngọc Thạch 02 năm tù về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1, khoản 6 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

- Vụ Bùi Xuân Thành xảy ra tại Công ty TNHH Thịnh Đức Tiến: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tuyên phạt bị cáo Bùi Xuân Thành 07 năm tù về tội “Tham ô tài sản” theo điểm d khoản 2, khoản 6 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

**\* Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa:**

- Thụ lý phúc thẩm 02 vụ/03 bị cáo, do các bị cáo kháng cáo, gồm:

+ Đã xét xử 01 vụ/02 bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quốc Trâm 02 năm tù về tội “Giả mạo trong công tác” và 03 năm 06 tháng tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”, tổng hợp hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thụy Phương Thảo 02 năm 03 tháng tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

+ Đang xem xét giải quyết 01 vụ/01 bị cáo: Võ Thị Bích Huyền bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Thiếu trách nhiệm gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp” theo khoản 1 Điều 179 và 05 năm tù về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự; áp dụng hình phạt chung là 05 năm 03 tháng tù. Hiện nay, bị cáo kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Thụ lý sơ thẩm 02 vụ/09 bị cáo:

+ Vụ án liên quan đến sai phạm xảy ra tại dự án Sinh thái tâm linh Cửu Long Sơn Tự và Biệt thự sông núi Vĩnh Trung: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố 03 bị can: Nguyễn Chiến Thắng, Lê Mộng Điệp, Trần Văn Hùng về tội “Vi phạm các quy định về quản lý đất đai” quy định tại điểm a, b Khoản 3 Điều 229 Bộ luật Hình sự năm 2015; 04 bị can: Lê Đức Vinh, Đào Công Thiên, Võ Tấn Thái, Lê Văn Dẽ về tội “Vi phạm các quy định về quản lý đất đai” quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 229 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Vụ án liên quan đến Văn phòng đại diện Báo Văn nghệ các tỉnh Nam Trung Bộ: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị can Phùng Thế Dũng, Lê Thị Mỹ Hón về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 355 Bộ luật Hình sự năm 2015.

**3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng**

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được trong kỳ báo cáo (phát hiện qua khởi tố): 25.818.051.853 đồng.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng (qua thi hành án tư pháp): 99.845.000 đồng.

**3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu**

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh Khánh Hòa không có trường hợp người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra các hành vi tiêu cực, tham nhũng tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

#### **4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước**

Tiếp tục thực hiện công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định tại Chương VI Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; áp dụng các biện pháp PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.

Trong thời gian qua, công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước tập trung vào các nội dung sau: Xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng trong hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước. Đồng thời, các cơ quan chức năng đã tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 nhằm phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật, hành vi tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về PCTN trong các doanh nghiệp, tổ chức này.

#### **5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

##### **5.1. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong công tác PCTN**

Các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác PCTN theo quy định tại Chương V Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; đã thực hiện các nhiệm vụ sau: Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng; giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa tiếp tục thực hiện Quy chế số 3405/QCPH-UBND-UBMTTQVN ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa về việc phối hợp trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh, theo đó: Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; trao đổi thông tin, thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác PCTN. Đồng thời, phối hợp yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân về công tác PCTN theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

##### **5.2. Vai trò của báo chí, truyền thông trong công tác PCTN**

Các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đã chủ động, tích cực

tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về PCTN; tích cực phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện, hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; phê phán những hành vi vu khống, tố cáo sai sự thật; kịp thời động viên, cổ vũ những tấm gương tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bên cạnh đó, cơ quan báo chí, truyền thông đã làm tốt chức năng góp ý, phản biện trong xây dựng, bổ sung, hoàn thiện về cơ chế, chính sách, luật pháp về PCTN; kịp thời phản ánh những vấn đề bức xúc của các tổ chức, cá nhân đến các cơ quan, đơn vị có liên quan trực tiếp để giải quyết, trả lời một cách thỏa đáng; đồng thời, cổ vũ, động viên kịp thời “Gương người tốt, việc tốt” về tinh thần, thái độ phục vụ, tinh thần đấu tranh chống tham nhũng của cán bộ, công chức và Nhân dân trong tỉnh; công khai kết quả công tác PCTN và việc phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Qua đó, giúp các cơ quan chức năng có thêm một kênh thông tin quan trọng, hữu ích để triển khai, thực hiện hiệu quả hơn nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

### **5.3. Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng**

- Tổng số đơn thư tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

- Tổng số người có yêu cầu được bảo vệ: Không.

- Số người được cơ quan chức năng áp dụng biện pháp bảo vệ: Không.

- Số người tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bị trả thù, trù dập; các hình thức trả thù, trù dập thường gặp; kết quả xử lý, hình thức xử lý hành vi trả thù, trù dập: Không.

- Số người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền bị xử lý do buông lỏng lãnh đạo, quản lý, không làm hết thẩm quyền để xảy ra tình trạng người tố cáo, phản ánh, tố giác bị trả thù, trù dập: Không.

## **6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

Nhận thức tầm quan trọng của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (*viết tắt là Công ước*), chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, trong thời gian qua, UBND tỉnh Khánh Hòa luôn xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, phải tổ chức thực hiện nghiêm, quyết liệt, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đã kịp thời tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm Công ước, các quy định của pháp luật về PCTN; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác PCTN trên địa bàn tỉnh; ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác PCTN trên địa bàn tỉnh bám sát theo nội dung chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

### 1. Đánh giá tình hình

Việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm khi thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng và các vụ việc, vụ án tham nhũng trong quý I năm 2022 ít hơn so với quý IV năm 2021, cụ thể:

- Quý IV năm 2021: Phát hiện 04 trường hợp vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; 02 trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; qua công tác điều tra đã khởi tố 08 vụ/04 bị can; truy tố 01 vụ/02 bị can; xét xử 02 vụ/02 bị cáo.

- Quý I năm 2022: Phát hiện 01 trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; qua công tác điều tra đã khởi tố 07 vụ/08 bị can; truy tố 02 vụ/02 bị can; xét xử 03 vụ/03 bị cáo.

### 2. Dự báo tình hình tham nhũng

#### 2.1. Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Dự báo trong thời gian tới, đối tượng tham nhũng sẽ ngày càng đa dạng; hình thức tham nhũng ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Tội phạm tham nhũng chuyển sang nhiều thủ đoạn mới nhằm đối phó, che giấu dưới các hình thức tinh vi, phức tạp hơn, tiếp tục là thách thức lớn đối với công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng.

#### 2.2. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

Các vụ việc, vụ án tham nhũng chủ yếu tập trung trong các lĩnh vực nhạy cảm, đem lại giá trị tài sản lớn cho tội phạm tham nhũng, cụ thể như: Quản lý, sử dụng tài chính công; quy hoạch đất đai; đấu thầu, đấu giá, mua sắm tài sản công, lựa chọn nhà đầu tư, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước... Bên cạnh đó, tình trạng tham nhũng vặt, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp còn tồn tại khá phổ biến, thường xuyên trong các hoạt động như: Cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận, văn bằng, chứng chỉ; quản lý thị trường; trật tự, an toàn giao thông; y tế; giáo dục...

## III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

### 1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương

Trong năm 2021, mặc dù tiếp tục bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nhưng UBND tỉnh Khánh Hòa đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác PCTN, gắn với việc “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác PCTN theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về

PCTN, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, nhất là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; tiếp tục tập trung đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án về tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tiêu cực, tham nhũng; công tác cải cách hành chính được coi trọng; công tác phòng ngừa được phát huy, gắn với việc thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó, góp phần ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tiêu cực, các vụ việc, vụ án có dấu hiệu tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

## **2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này so với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước**

UBND tỉnh Khánh Hòa đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện công tác PCTN; thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức nắm vững về các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp của chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác PCTN; cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Đảng thành chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, có tính khả thi cao.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai thực hiện Kế hoạch PCTN năm 2022 tại cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát yêu cầu, đảm bảo mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị; việc thanh toán không dùng tiền mặt luôn được tăng cường và ngày càng mở rộng đến nhiều đối tượng; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, tin học hóa trong thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với từng ngành, từng lĩnh vực...

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã luôn chú trọng công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, trong đó chú trọng thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng. Các cơ quan tiến hành tố tụng đã tăng cường phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ việc, vụ án về tham nhũng, kinh tế.

Nhìn chung, công tác PCTN tại tỉnh Khánh Hòa đã đạt được một số kết quả tích cực, ngày càng đem lại hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, công chức và toàn xã hội; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có ý thức tự kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế, các hành vi vi phạm trong nội bộ; người dân đã tích cực hơn trong việc giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước để phòng ngừa tham nhũng. Qua đó, góp phần làm lành mạnh hoạt động của bộ máy nhà nước trong tỉnh; cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

### **3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN**

Trong kỳ báo cáo, tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành tốt các mục tiêu của công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

### **4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN**

#### **4.1. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế**

- Công tác PCTN tuy đã có nhiều chuyên viên tích cực, nhưng nhìn chung vẫn chưa đạt hiệu quả như mong muốn, nhất là đối với hành vi tham nhũng vặt.

- Việc thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được chú trọng, nhưng vẫn còn tình trạng vi phạm quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ xảy ra tại một số cơ quan, đơn vị.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN tuy đã được quan tâm hơn nhưng nhìn chung hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến vẫn chưa sáng tạo, đổi mới, chưa phong phú, hấp dẫn nên chưa thu hút đông đảo người dân và cán bộ, công chức, viên chức chủ động tham gia; chưa đem lại hiệu quả cao trong việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; nhận thức của người dân về văn bản pháp luật chưa sâu sắc, đầy đủ.

- Việc kiểm tra, phát hiện tham nhũng chủ yếu thông qua phản ánh của báo chí, dư luận xã hội, đơn thư tố cáo hoặc khi có cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, thanh tra, điều tra.

- Một số cán bộ, đảng viên và người dân còn tâm lý chưa yên tâm, e ngại đấu tranh hoặc thờ ơ với những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng.

- Một số đơn vị vi phạm không chấp hành nghiêm các quyết định thu hồi tiền, tài sản do hành vi vi phạm pháp luật gây ra; trong khi đó, còn thiếu các biện pháp chế tài để xử lý trong trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành các quyết định hành chính, nhất là trong việc thu hồi tiền, tài sản qua thanh tra.

#### **4.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

##### ***a) Nguyên nhân khách quan***

Các vụ việc, vụ án tiêu cực, tham nhũng diễn biến tinh vi, phức tạp; chủ yếu người vi phạm là người có chức vụ quyền hạn, có mối quan hệ rộng, có kinh nghiệm công tác lâu năm nên tìm cách né tránh, che giấu hành vi vi phạm bằng nhiều hình thức; hơn nữa, hành vi phạm tội thường xảy ra đã lâu, qua nhiều năm. Do đó, đã gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, xử lý vụ việc.

##### ***b) Nguyên nhân chủ quan***

Năng lực tham mưu, đề xuất của một số cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực như đất đai, quy hoạch, xây dựng, tài chính (thâm định giá), thuế... còn hạn chế, nhất là trong nhận thức và áp dụng pháp luật, dẫn đến tình trạng gây bức xúc, dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo trong người dân.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong xử lý, giải quyết một số vụ việc, vụ án tham nhũng còn nhiều bất cập.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG QUÝ II NĂM 2022; KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

##### **1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng nêu tại Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Nghị quyết Trung ương 4, 6, 7 (khóa XII) và Luật Phòng, chống tham nhũng, trong đó, chú trọng việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai, minh bạch; quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách hành chính và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại Phiên họp thứ 21 của Ban Chỉ đạo; Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch PCTN năm 2022... Chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo toàn ngành Thanh tra tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022, nhất là tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, thông tin phản ánh về các hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh; lồng ghép các nội dung về đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTN; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, nhiều đơn thư phản ánh, tố cáo tham nhũng, suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm; có biện pháp bảo vệ người tố cáo, người phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử để kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ khắc phục và xử lý dứt điểm các sai phạm theo Thông báo số 680-TB/UBKTTW ngày 30/8/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các Kết luận thanh tra: Số 250/KL-TTCTP ngày 11/9/2020 và số 129/KL-TTCTP ngày 28/5/2021 của Thanh tra Chính phủ, các vụ việc, vụ án liên quan đến các sai phạm xảy ra tại các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng công tác giám định tư pháp, giám định tài sản phục vụ công tác điều tra; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 04/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về PCTN.
- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN.
- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm soát quyền lực; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm với nhiệm vụ trong tình hình mới.
- Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, nhất là tại cơ sở; xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

*(Đính kèm: Các Phụ lục: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN quý I năm 2022)*

### **Nơi nhận: (VBĐT)**

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Cục Chống tham nhũng-Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập, DNNN thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, HgĐ, NgM.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tấn Xuân**

## UBND TỈNH KHÁNH HÒA

## Phụ lục 01/PCTN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**  
**Quý I/2022**

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022)

(Kèm theo Báo cáo số: 50 /BC-UBND ngày 18 /3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN (Đề nghị các đơn vị liệt kê chi tiết từng văn bản của đơn vị ban hành trong BC hoặc PL)	Văn bản	<b>217</b>
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành (Đề nghị các đơn vị liệt kê chi tiết từng văn bản của đơn vị ban hành trong BC hoặc PL)	Văn bản	<b>0</b>
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	<b>0</b>
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	<b>27</b>
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	<b>1.323</b>
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	<b>52</b>
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	<b>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</b>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	<b>26</b>
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	<b>0</b>
	<b>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</b>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới (Đề nghị các đơn vị liệt kê chi tiết từng văn bản của đơn vị ban hành trong BC hoặc PL)	Văn bản	<b>61</b>
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (Đề nghị các đơn vị liệt kê chi tiết từng văn bản của đơn vị ban hành trong BC hoặc PL)	Văn bản	<b>31</b>
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	<b>5</b>
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	<b>0</b>
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	<b>0</b>
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	<b>0</b>
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	<b>0</b>
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	<b>0</b>

17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
<b>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</b>			
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	12
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	1
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
<b>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</b>			
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	33
<b>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</b>			
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	4.388
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1.454
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	1
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	//
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	//
<b>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</b>			
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	3.632
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	130
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>			
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	7
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	8
<b>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>			
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0

41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
<b>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</b>			
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
<b>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</b>			
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>			
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<b>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</b>			
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
<b>Qua điều tra tội phạm</b>			
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố (Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN của Quý I/2022)	Vụ	7
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố (Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN của Quý I/2022)	Người	8
<b>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>			
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0

<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÂY RA THAM NHƯNG</b>			
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xây ra hành vi tham nhũng	Người	<b>0</b>
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xây ra hành vi tham nhũng	Người	<b>0</b>
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm đề xây ra tham nhũng	Người	<b>0</b>
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	<b>0</b>
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	<b>0</b>
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	<b>0</b>
<b>XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>			
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) TAND cấp huyện xét xử sơ thẩm 03 vụ/03 bị cáo: vụ Bùi Xuân Thành, Lương Lê Ngọc Thạch, Đinh Văn Huân.	Vụ	<b>3</b>
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó: - Bùi Xuân Thành bị xử phạt 07 năm tù về tội "Tham ô tài sản" theo d khoản 2, khoản 6 Điều 353 BLHS 2015. - Lương Lê Ngọc Thạch bị xử phạt 02 năm tù về tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự - Đinh Văn Huân bị xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Tham ô tài sản" theo d khoản 2, khoản 6 Điều 353 BLHS 2015	Người	<b>3</b>
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng :</i> <i>Lương Lê Ngọc Thạch</i>	Người	<b>1</b>
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng:</i> <i>Bùi Văn Thành</i>	Người	<b>1</b>
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng:</i> <i>Đinh Văn Huân</i>	Người	<b>1</b>
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	<b>0</b>
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	<b>0</b>
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	<b>0</b>
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	<b>0</b>
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	<b>0</b>
<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</b>			
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam) <i>(Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN của Quý I/2022)</i>	Triệu đồng	<b>25.818,051</b>
74	Đất đai	m <sup>2</sup>	<b>0</b>
<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>			
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	<b>99,845</b>

75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	<b>0</b>
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	<b>99,845</b>
76	Đất đai	m <sup>2</sup>	<b>0</b>
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>	<b>0</b>
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>	<b>0</b>
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	<b>0</b>
78	Đất đai	m <sup>2</sup>	<b>0</b>
	<b>PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	<b>0</b>
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	<b>0</b>
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	<b>0</b>
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	<b>0</b>
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	<b>0</b>
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	<b>0</b>
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	<b>0</b>
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	<b>0</b>

- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ  
QUÝ I/2022**

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022)

(Kèm theo Báo cáo số: 50 /BC-UBND ngày 18 /3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

**Tổng số vụ án/bị can đang tiến hành điều tra trong kỳ gồm: 07 vụ /08 bị can**

STT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú		
					Số bị can đã khởi tố	Tài sản thiệt hại (đồng)	Tài sản tạm thu giữ (đồng)
1	Tham ô tài sản	Công ty TNHH DVTM Kim Môn, Nha Trang.	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Nguyễn Xuân Hiếu được giao thu tiền mua hàng vật liệu xây dựng của Công ty TNHH DVTM Kim Môn nhưng không nộp về Công ty mà chiếm đoạt sử dụng từ năm 2018-2019 với số tiền 503,282 triệu đồng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 12/QĐ-VPCQCSĐT ngày 05/01/2021 và Quyết định khởi tố bị can số 28/QĐ-VPCQCSĐT ngày 11/01/2021. Ngày 31/12/2021, cơ quan CSĐT đã kết luận điều tra chuyển VKSND đề nghị truy tố.	1	503.282.000	Chưa thu hồi
2	Tham ô tài sản	Nhà xe Huỳnh Gia, thành phố Nha Trang.	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tp Nha Trang	Trương Minh Hoàng là nhân viên nhà xe Huỳnh Gia. Trong khi bốc xếp hàng hóa đã chiếm đoạt 02 gói hàng gồm 10 điện thoại di động Iphone 11. Ngày 17/9/2021, Cơ quan CSĐT CA TP Nha Trang đã ra QĐ khởi tố vụ án 374/QĐ-CSĐT, QĐ khởi tố bị can số 609/QĐ-CSĐT đối với Trương Minh Hoàng về hành vi tham ô tài sản. Ngày 18/01/2022, cơ quan CSĐT Nha Trang đã KL điều tra chuyên VKS TP Nha Trang đề nghị truy tố.	1	149.800.000	136.620.000
3	Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ	Công ty Minexco	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tp Nha Trang	Trịnh Văn Hiền và Trần Thị Nguyệt là nhân viên của Công ty Minexco làm khống giấy tờ, hóa đơn để chiếm đoạt số tiền khoảng 2,1 tỷ của Công ty. Ngày 6/7/2021 Cơ quan CSĐT CA TP Nha Trang ra QĐ số 28/ĐCSKT tạm đình chỉ vụ án. Ngày 10/11/2021, cơ quan CSĐT CA TP Nha Trang đã ra QĐ phục hồi điều tra số 26/CSKT-KL; QĐ khởi tố bị can số 717/CSĐT-KT đối với Trịnh Văn Hiền, QĐ khởi tố bị can số 718/CSĐT-KT đối với Trần Nghị Nguyệt.	2	2.177.469.853	Chưa thu hồi

4	Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ	Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tp Nha Trang	Một số cán bộ sai phạm trong thu lệ phí trái quy định pháp luật. Ngày 17/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 64/QĐ-CSĐT. Ngày 05/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an tp Nha Trang đã ra QĐ khởi tố bị can số 04,05,06/CSKT đối với các ông Trương Quang Thuận, Vũ Việt Sơn, Lê Đức Hiền cùng về hành vi Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ. Hiện đang tiếp tục điều tra.	3	16.500.000.000	1.500.000.000
5	Tham ô tài sản	Công ty TNHH Tổng công ty Hòa Bình Minh - chi nhánh Khánh Hòa	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Ông Võ Thanh Tuân - Giám đốc có dấu hiệu chiếm đoạt tài sản của Công ty số tiền 2,6 tỷ đồng từ năm 2019 đến năm 2020. Ngày 27/5/2021. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 70/CSĐT. Quyết định khởi tố bị can số 349/CSKT ngày 06/12/2021 đối với bị can Võ Thành Tuân. Hiện nay vụ án đang tiếp tục điều tra, làm rõ.	1	2.600.000.000	Chưa thu hồi
6	Tham ô tài sản	Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ tin học FPT tại Khánh Hòa	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Ông Đỗ Nhật Duy là Trưởng phòng kinh doanh dịch vụ thuộc Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ tin học FPT tại Khánh Hòa đã có hành vi chiếm đoạt khoảng 5,1 tỷ đồng của Công ty. QĐ khởi tố vụ án hình sự số 88/QĐ-VPCQCSĐT-Đ3 ngày 25/6/2021. Hiện nay vụ án đang tiếp tục điều tra, làm rõ.	0	Chưa xác định	Chưa thu hồi
7	Lạm dụng chức quyền chiếm đoạt tài sản	Công ty TNHH VW Nha Trang	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Từ tháng 7/2018 đến tháng 3/2019 ông Lê Nhật Tuyên là Giám đốc kinh doanh, bà Nguyễn Mỹ Hiền là thủ quỹ, nhân viên Marketing Công ty TNHH VW Nha Trang đã có hành vi lạm dụng chức quyền chiếm đoạt tài sản của Công ty với số tiền 3,8875 tỷ đồng. QĐ khởi tố vụ án hình sự số 89/QĐ-VPCQCSĐT-Đ3 ngày 28/6/2021. Hiện nay vụ án đang tiếp tục điều tra, làm rõ.	0	3.887.500.000	Chưa thu hồi
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>8</b>	<b>25.818.051.853</b>	<b>1.636.620.000</b>

UBND TỈNH KHÁNH HÒA

Phụ lục 03/PCTN

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHƯNG****Quý I/2022**

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022)

*(Kèm theo Báo cáo số: 50/BC-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
	0	0	0	0	0	0	